

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2018/HS-ST

Ngày: 03 - 4 - 2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Thanh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Đặng Thị Lan Anh

Ông Hoàng Đức Dũng

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lành Thị Thanh Nụ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tham gia phiên tòa:*** Bà Lục Thị Hoàng Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2018/HSST-QĐ ngày 23 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

**Hoàng Minh T**, sinh ngày 08/12/1989 tại Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Đường V, phường C, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn V, sinh năm 1958, con bà Triệu Thị H (đã chết); vợ Đoàn Thị T, sinh năm 1991, con có 01 con sinh năm 2017; tiền án: Có 02 tiền án, ngày 22/6/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xét xử 09 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 21/11/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xét xử 30 tháng tù giam về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; tiền sự: Không; nhân thân: Có 02 tiền sự đã được xóa, gồm: Ngày 23/01/2012 bị cáo bị Công an thành phố Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng và ngày 16/5/2013 Công an thành phố Lạng Sơn xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị bắt tạm giam từ ngày 31/01/2018 đến nay. Có mặt.

***- Bị hại:*** Chị Vy Thị Hồng N, sinh năm 1979

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn H, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Chị Nguyễn Thị Thanh H. Vắng mặt.

+ Chị Hà Thu P. Vắng mặt.

+ Chị Hoàng Thị Hương G. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 03/4/2017, chị Vy Thị Hồng N đến nhà bạn là Nguyễn Thị Thanh H để vay tiền của Nguyễn Thị Thanh H. Khi vay được tiền, chị Vy Thị Hồng N đi ra về thì gặp chị Hoàng Thị Hương G. Do có mâu thuẫn từ trước nên hai người có lời nói qua lại, chửi mắng nhau. Hoàng Minh T thấy chị họ của mình là Hoàng Thị Hương G bị chửi nên đã đi ra ngoài cửa đứng đợi, khi chị Vy Thị Hồng N đi ra ngoài cửa, Hoàng Minh T đã cầm chiếc mũ bảo hiểm để trên yên xe mô tô đập liên tiếp vào đầu vào mặt của chị Vy Thị Hồng N và dùng chân đạp nhưng chị Vy Thị Hồng N đỡ được. Thấy vậy, chị Nguyễn Thị Thanh H và Hà Thu P là người giúp việc cho chị Nguyễn Thị Thanh H đã can ngăn. Sau khi xảy ra sự việc chị Vy Thị Hồng N đã đến Cơ quan điều tra trình báo.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 117/2017/TgT ngày 20/6/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Vy Thị Hồng N đối với các thương tích: "Sẹo nhỏ phẳng, mờ vùng trán phải; sẹo nhỏ phẳng, mờ vùng cung mày phải; sẹo nhỏ phẳng, mờ đuôi mắt phải". Tổng tỷ lệ thương tích là 03% (ba phần trăm).

Tại bản cáo trạng số 35/KSĐT, ngày 12/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Minh T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Minh T khai nhận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 03/4/2017 bị cáo đi cùng chị họ là Hoàng Thị Hương G đến nhà chị Nguyễn Thị Thanh H để ăn cơm. Khi thấy chị họ của mình là Hoàng Thị Hương G và chị Vy Thị Hồng N xảy ra cãi chửi nhau, bị cáo bức tức nên đã đi ra ngoài cửa đợi chị Vy Thị Hồng N ra để đánh, khi chị Vy Thị Hồng N vừa ra ngoài cửa nhà chị Nguyễn Thị Thanh H, bị cáo đã cầm một chiếc mũ bảo hiểm để trên xe máy gần đó đập nhiều phát vào đầu, vào mặt chị Vy Thị Hồng N và dùng chân đạp nhưng chị Vy Thị Hồng N đỡ được. Mọi người vào can ngăn thì bị cáo đi về nhà.

Bị hại chị Vy Thị Hồng N khai: Ngày 03/4/2017, khi chị vừa đi từ trong nhà của chị Nguyễn Thị Thanh H ra đến ngoài cửa để đi về thì bị Hoàng Minh T dùng mũ bảo hiểm đập liên tiếp vào đầu vào mặt và dùng chân đạp vào người chị, khiến chị bị rách da mặt, chảy máu trên mặt trong khi giữa chị và Hoàng Minh T không có mâu thuẫn gì. Sau khi sự việc xảy ra, chị đã đến Cơ quan công an trình báo và được cán bộ công an đưa vào bệnh viện khám thương tích. Do hoàn cảnh gia đình có hai con còn nhỏ không ai chăm sóc nên chị không nhập viện điều trị mà tự mua

thuốc về điều trị tại nhà trong thời gian hai tuần mới đi lại làm việc được. Nay chị yêu cầu xử lý Hoàng Minh T theo quy định của pháp luật và yêu cầu bị cáo Hoàng Minh T bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị với tổng số tiền là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Tại phiên tòa, những người làm chứng chị Nguyễn Thị Thanh H, chị Hà Thu P, chị Hoàng Thị Hương G vắng mặt, tuy nhiên quá trình điều tra người làm chứng khai: Ngày 03/4/2017 tại trước cửa nhà chị Nguyễn Thị Thanh H, khi thấy bị cáo Hoàng Minh T dùng mũ bảo hiểm đập đánh vào đầu, mặt chị Vy Thị Hồng N khiến chị Vy Thị Hồng N bị thương chảy máu trên mặt, mọi người vào can ngăn, Hoàng Minh T bỏ về.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Minh T phạm tội "Cố ý gây thương tích". Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự 1999: Xử phạt bị cáo Hoàng Minh T từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù. Về bồi thường dân sự: buộc bị cáo bồi thường cho bị hại theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận với nhau và tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, bị cáo gửi lời xin lỗi đến bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định của cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Hoàng Minh T tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Ngày 03/4/2017 tại đường B, phường H, thành phố L, bị cáo Hoàng Minh T đã có hành vi dùng chân đạp và sử dụng 01 chiếc mũ bảo hiểm là hung khí nguy hiểm đánh nhiều phát vào đầu, vào mặt gây thương tích cho chị Vy Thị Hồng N với tỷ lệ thương tích là 03%. Ngoài ra, trước đó bị cáo đã có 02 tiền án: Ngày 22/6/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xét xử 09 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản"; ngày 21/11/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xét xử 30 tháng tù giam về tội "Mua bán trái phép chất ma

túy", đến nay chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm. Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội "cố ý gây thương tích" với các tình tiết định khung theo quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999. Như vậy, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự tại địa phương. Chỉ vì lý do xích mích nhỏ nhất giữa bị hại và chị Hoàng Thị Hương G là chị họ của bị cáo, việc xích mích không liên quan đến bị cáo, nhưng bị cáo đã bất chấp lao vào gây thương tích cho bị hại, thể hiện thái độ hung hãn, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác và coi thường pháp luật. Do đó, cần xét xử bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo và đảm bảo tính răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Ngày 23/01/2012 bị cáo bị Công an thành phố Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng. Ngày 16/5/2013 Công an thành phố Lạng Sơn xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy các tiền sự trên của bị cáo đã được xóa, nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, gia đình bị cáo đã thay bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 7.000.000đ đồng thời đã nộp 3.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn để bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra. Do vậy Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo không có.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe với tổng số tiền là 50.000.000đồng, bị hại thừa nhận đã nhận từ gia đình bị cáo Hoàng Minh T số tiền 7.000.000đ, còn lại 43.000.000đồng yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp, bị cáo không đồng ý và yêu cầu xác định mức bồi thường theo quy định của pháp luật, nếu mức bồi thường thấp hơn số tiền bị hại đã nhận bị cáo không yêu cầu bị hại trả lại. Do bị cáo và bị hại không tự thỏa thuận được mức bồi thường nên Hội đồng xét xử giải quyết trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

[7] Về các khoản bồi thường và mức bồi thường:

Về chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, điều trị vết thương, bồi dưỡng phục hồi sức khỏe: Tại phiên tòa bị hại khai, sau khi bị thương, do điều kiện, hoàn cảnh gia đình con còn nhỏ không ai chăm sóc nên bị hại không nhập viện điều trị mà tự mua thuốc về điều trị trong thời gian 15 ngày, tuy không xuất trình được chứng cứ chứng minh nhưng thương tích của bị hại cần được điều trị và bồi dưỡng phục hồi sức khỏe là có căn cứ, do vậy cần buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại một khoản tiền là 1.500.000đ.

Về khoản mất thu nhập trong thời gian điều trị: Tại phiên tòa, bị hại khai bản thân không có việc làm ổn định, khi đi làm thuê, đi bán bánh mì, bán xúc xích nướng..., do vậy Hội đồng xét xử căn cứ theo mức thu nhập bình quân của người dân trên địa bàn xã H, thành phố L năm 2017 là 29.380.000đồng/năm làm căn cứ xác định khoản mất thu nhập của bị hại trong thời gian điều trị 15 ngày, tương ứng với số tiền là: 82.000 đồng/ngày. Cụ thể: 82.000đ/ngày x 15 ngày = 1.230.000đồng, yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần: Trên cơ sở đánh giá toàn diện tính chất của vụ việc và hậu quả về vật chất, tinh thần mà bị hại Vy Thị Hồng N phải chịu, Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo bồi thường cho bị hại một khoản tiền tương đương với 02 tháng lương cơ sở do nhà nước quy định tương ứng với số tiền là 2.600.000đ là phù hợp.

Tổng cộng bị cáo Hoàng Minh T phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại chị Vy Thị Hồng N với tổng số tiền là 5.330.000đồng. Tuy nhiên tại phiên tòa, bị cáo tự nguyện đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền là 7.000.000đ tương ứng với số tiền bị hại đã nhận từ trước. Xét số tiền bị cáo chấp nhận bồi thường cho bị hại và bị hại đã nhận cao hơn số tiền theo quy định pháp luật bị cáo phải chịu, việc bồi thường trên là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận, ghi nhận cho bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại và bị cáo không phải chịu án phí dân sự giá ngạch do đã bồi thường xong trước khi xét xử.

[8] Về vật chứng của vụ án: Ngày 03/4/2017 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với số tiền 3.000.000đ gia đình bị cáo đã nộp thay cho bị cáo tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn theo biên lai thu tiền số AA/2012/00779 ngày 09/3/2018, nay tuyên trả lại cho bị cáo.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999. Căn cứ Điều 584; 585; 590 Bộ luật dân sự. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

**1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Minh T phạm tội: "Cố ý gây thương tích"**

Xử phạt bị cáo Hoàng Minh T 09 (chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 31/01/2018.

## 2. Về bồi thường thiệt hại:

Tổng số tiền bị cáo Hoàng Minh T phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại chị Vy Thị Hồng N theo quy định của pháp luật là 5.330.000đồng (Năm triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng). Nhưng bị cáo tự nguyện chấp nhận bồi thường cho bị hại số tiền 7.000.000đồng (Bảy triệu đồng chẵn) bằng tổng số tiền bị hại chị Vy Thị Hồng N thừa nhận đã nhận từ gia đình bị cáo trước khi xét xử, nay bị cáo không phải bồi thường tiếp nữa.

Tuyên trả lại cho bị cáo Hoàng Minh T số tiền 3.000.000đồng (Ba triệu đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2012/00779 ngày 09/3/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Minh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung Ngân sách Nhà nước.

4. Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSNDTP Lạng Sơn;
- Công an TP Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP Lạng Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu Hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Thanh**